

Số: 115/2024/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 17 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 66/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024 giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà Triệu Thị D, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

* **Bị đơn:** Ông Hà Văn C, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Triệu Thị D và ông Hà Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Ông Hà Văn C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Văn Đ, sinh ngày 11/9/2011. Bà Triệu Thị D không phải cấp dưỡng nuôi cháu Hà Văn Đ sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn bà Triệu Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Bà Triệu Thị D và ông Hà Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Triệu Thị D và ông Hà Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Triệu Thị D có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001077767 ngày 28/3/2024 của Công ty Cổ phần T và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001623, ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho bà Triệu Thị D số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ông Hà Văn C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Phú Bình (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Huệ